

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều **55, 58, 81, 82 và 83 của** Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 61/2024/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc **yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn**, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Khắc C, sinh năm 1985

HKTT: Phố T, phường Q, thành phố T

Nơi ở hiện nay: Số B, đường T, phố T, phường Q, thành phố T

- Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1985

HKTT và nơi ở hiện nay: Ngõ A, đường T, phố T, phường Q, thành phố T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Theo biên bản **hòa giải đoàn tụ** không thành ngày 21 tháng 11 năm 2024, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự.

[1].Về hôn nhân: Anh Nguyễn Khắc C và chị Nguyễn Thị X tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 02/11/2012 là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C có quan hệ với người phụ nữ khác và đã có con riêng, anh chị mâu thuẫn căng thẳng, đến nay không còn tình cảm với nhau. Nay anh chị xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Xét thấy anh C và chị X thống nhất thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Khắc C và chị Nguyễn Thị X.

[2].Về con chung: anh Nguyễn Khắc C và chị Nguyễn Thị X **thống nhất anh chị có** 02 con chung là cháu Nguyễn Khắc Bảo K, sinh ngày 11/5/2015 và cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 18/01/2017.

Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: giao cả hai cháu K và A cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con

chung mỗi cháu 1.500.000/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng mỗi cháu mỗi tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Xét thấy việc thỏa thuận của anh chị về người trực tiếp nuôi dưỡng con và cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung : anh Nguyễn Khắc C và chị Nguyễn Thị X không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị Xuân C1 toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: anh Nguyễn Khắc C và chị Nguyễn Thị X thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: anh Nguyễn Khắc C và chị Nguyễn Thị X **có** 02 con chung là cháu Nguyễn Khắc Bảo K, sinh ngày 11/5/2015 và cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 18/01/2017.

Công nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con chung **và cấp dưỡng nuôi con như sau**: giao cả hai cháu Nguyễn Khắc Bảo K và Nguyễn Bảo A cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.500.000/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng mỗi cháu mỗi tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: anh Nguyễn Khắc C và chị Nguyễn Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Xuân C1 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0001832 ngày 31/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (Chị X đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND phường Quảng Đông, tp. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Khánh Tân